

Số: 65 /2023/QĐCNTTLH

S, ngày 10 tháng 05 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**
Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào hồ sơ hòa giải thụ lý số 63/2023/TLHG-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2023;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị T và anh Trần Xuân T;

Sau khi nghiên cứu;

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 04 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây;

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1982;

Trú tại: Căn hộ 1814-HH02D-TDP Số 9 H, xã K, huyện T, TP Hà Nội

Người bị kiện: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1970;

Trú tại: Số nhà 12 Ngõ 115 phố S, phường S, thị xã S, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 04 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 04 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Trần Xuân T thuận tình ly hôn;
- Về con chung: Có 02 con chung là Trần Thiên A, sinh ngày 08/12/2007 và Trần Thiên B, sinh ngày 08/04/2016. Giao cháu Trần Thiên A cho anh Trần Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Trần Thiên B cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị T và anh T cho đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị T anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về công sức đóng góp chung, nợ chung*: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân T. S;
- Chi cục THA dân sự thị xã S;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Quốc Huy